TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2022/QĐCNTTLH	*K, ngày 05 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lâm Thị K và ông Nguyễn Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Lâm Thị K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Lâm Thị K** – sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp Hòn Ngang, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Người bị kiện: Ông **Nguyễn Văn T** – sinh năm 1981. Địa chỉ Ấp Hòn Ngang, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị K và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà K và ông T có 02 người con chung là Nguyễn Minh T – sinh ngày 06/6/2004 và Nguyễn Quốc H – sinh ngày 27/02/2007. Ông, bà thỏa

thuận: Giao cháu Nguyễn Quốc H cho ông T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp với nguyện vọng của con chung. Cháu Nguyễn Minh T đã trưởng thành và không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên ông, bà không yêu cầu xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom con: Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Ông T và bà K đều không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã S, H. K, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho